

# Sử dụng cách tiếp cận tham gia nhằm giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non

Nguyễn Thị Nhung

Email: nhungbg1980@gmail.com  
Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương  
387 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội,  
Việt Nam

**TÓM TẮT:** Giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi dựa trên tiếp cận tham gia nhằm khuyến khích trẻ biết tự bày tỏ quan điểm, ra quyết định, tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình nhằm hình thành ở trẻ khả năng thích ứng tốt trong cuộc sống. Giáo dục tính tự lập cho trẻ có thể tiến hành ở mọi lúc, mọi nơi trong các hoạt động của trẻ ở trường mầm non nhằm thúc đẩy quá trình tham gia của trẻ, từ đó hình thành các năng lực cần thiết để trẻ thích ứng tốt hơn trong cuộc sống. Hiện nay, việc giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi dựa trên tiếp cận tham gia còn chưa được quan tâm nhiều nên mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ chưa cao. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng các biện pháp như giáo dục trẻ tự thực hiện nhiệm vụ, khả năng xác định các công việc cụ thể, khả năng tự nhận xét về hiệu quả công việc và hình thành sự tự tin ở trẻ.

**TỪ KHÓA:** Tính tự lập, giáo dục tính tự lập, tiếp cận tham gia, trẻ 3-4 tuổi.

→ Nhận bài 01/5/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 29/6/2023 → Duyệt đăng 15/7/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310707>

## 1. Đặt vấn đề

Tính tự lập là một phẩm chất nhân cách được nhìn nhận trên cơ sở cá nhân có nhu cầu, kĩ năng và tự lực giải quyết những nhiệm vụ đặt ra, tự tìm kiếm cách thức để giải quyết nhiệm vụ một cách tự tin phù hợp với độ tuổi. Tính tự lập được hình thành trong quá trình tham gia vào các hoạt động một cách chủ động, tích cực... và cần được giáo dục từ độ tuổi mẫu giáo để tạo nền tảng vững chắc sau này.

Giáo dục tính tự lập là một vấn đề cấp thiết đáp ứng với yêu cầu của xã hội trong bối cảnh đổi mới hiện nay. Giáo dục tính tự lập ở trẻ mầm non là việc làm cần thiết, giúp trẻ có sự tự tin trong cuộc sống, phát triển được khả năng giao tiếp, thích ứng với các mối quan hệ trong môi trường sống, biết cách chăm sóc bản thân, ý thức được trách nhiệm của bản thân, phát triển các kĩ năng xã hội, góp phần vào sự phát triển toàn diện cho trẻ. Trẻ 3-4 tuổi là giai đoạn đầu tiên trong quá trình hình thành nhân cách. Nếu được giáo dục tính tự lập ở giai đoạn này thì trẻ sẽ hình thành nền tảng cho sự phát triển nhân cách về sau.

Giáo dục tính tự lập cho trẻ em theo tiếp cận tham gia là cách tiếp cận nhân văn, dựa theo quyền trẻ em và tính tự chủ được đặc biệt coi trọng trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi giáo viên phải hiểu rõ và tôn trọng quyền của trẻ em trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực tế cho thấy, giáo viên mầm non chưa hiểu rõ về tiếp cận tham gia của trẻ em, nguồn tài liệu hướng dẫn cho giáo viên về giáo dục tính tự lập nói chung và giáo dục tính tự lập cho trẻ dựa trên sự tham gia nói riêng còn hạn chế. Vì vậy, cần có những nghiên cứu

sâu, khoa học và những hướng dẫn cụ thể về giáo dục tính tự lập cho trẻ mầm non, đặc biệt với trẻ 3-4 tuổi dựa trên tiếp cận tham gia.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

**Phương pháp nghiên cứu lí luận:** Phân tích, so sánh, hệ thống hóa, khái quát hóa lí thuyết từ các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước giáo dục tính tự lập theo tiếp cận tham gia cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non.

**Phương pháp nghiên cứu thực tiễn:** Phương pháp quan sát, ghi chép các hoạt động trong hoạt động hàng ngày trẻ tại nhà trường và gia đình để thấy được mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ trong các hoạt động. Thu thập thông tin qua quan sát hoạt động giao tiếp, tương tác giữa cô và trẻ. Sử dụng mẫu phiếu quan sát và ghi chép các hoạt động giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi theo tiếp cận tham gia.

**Phương pháp phỏng vấn:** Phỏng vấn cha mẹ, giáo viên và trẻ nhằm tìm hiểu, thu thập thông tin về đặc điểm, mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ cũng như cách thức, biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi theo tiếp cận tham gia.

### 2.2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.2.1. Khái niệm giáo dục tính tự lập của trẻ 3-4 tuổi dựa trên tiếp cận tham gia

##### a. Tính tự lập của trẻ 3-4 tuổi

Theo Từ điển Tâm lí học [1]: Tính tự lập là một phẩm chất nhân cách xuất hiện trong sáng kiến, phê bình, tự đánh giá bản thân một cách tương ứng và

trong tình cảm thể hiện trách nhiệm của cá nhân đối với hoạt động, hành vi của mình. Tự lập của cá nhân gắn liền với tư duy làm việc một cách tích cực, với tình cảm và ý chí.

Theo tác giả Thomas Gordon, tính tự lập không nhấn mạnh vào khả năng thực hiện hành động của ai đó (trong thực tế) mà chủ yếu là sự tin tưởng (tự tin) vào chính bản thân mình về khả năng hành động bằng/với những năng lực của bản thân. Mặt khác, tính tự lập cũng không phải là một thuộc tính hay đặc điểm nhân cách để phân biệt các mức độ cao hay thấp về tự lập (F. Pajares) [2].

Khái niệm tính tự lập (Self-efficacy) lúc đầu được A. Bandura đưa ra bàn luận để giải thích cho niềm tin, sự tự tin vào việc hoàn thành một công việc nào đó và hiệu quả hướng đến mục đích có giá trị đã được định sẵn [3].

Theo A. Bandura, tính tự lập của trẻ bao gồm bốn yếu tố cấu thành: kinh nghiệm bản thân, kinh nghiệm gián tiếp, khả năng diễn đạt và thuyết phục bằng lời nói, các biểu hiện phản ứng về mặt sinh lí học [4].

Tính tự lập là một phẩm chất nhân cách của cá nhân, được thể hiện qua thái độ tự giác, tự tin trong suy nghĩ và hành động, tự điều khiển bản thân với sự nỗ lực, kiên trì về trí tuệ, thể lực, tình cảm và ý chí trong quá trình tự hoạt động nhằm thực hiện đến cùng nhiệm vụ được giao, thoả mãn nhu cầu bản thân và mang ý nghĩa xã hội.

Như vậy, tính tự lập của trẻ 3-4 tuổi là một thuộc tính nhân cách cá nhân được hình thành trong quá trình hoạt động của trẻ với sự vật, với con người trong môi trường xung quanh, thể hiện ở thái độ tích cực, tự tin và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ phù hợp mà không phụ thuộc vào người khác.

Giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi là quá trình tác động sư phạm, có mục đích, có định hướng của nhà giáo dục đến trẻ thông qua việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục nhằm giúp trẻ thể hiện thái độ tích cực, tự tin và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ phù hợp mà không phụ thuộc vào người khác.

*b. Giáo dục tính tự lập cho trẻ dựa trên tiếp cận tham gia*

Khái niệm tham gia có thể được tìm thấy trong Công ước Liên Hợp quốc về Quyền Trẻ em (1989), trong đó các quyền hiện có: Quyền Bảo vệ (Protection), quyền Cung cấp (Provision), quyền Tham gia (Participation) và quyền Thúc đẩy (Promotion) [5].

Sự tham gia của trẻ được xem như một hoạt động chung để diễn giải thế giới với những người lớn tôn trọng, lắng nghe và quan tâm đến các vấn đề của trẻ. Sự tham gia bao gồm quyền được tự chịu trách nhiệm và tự trao quyền cho bản thân thông qua quá trình trưởng thành. Vai trò của các nhà giáo dục làm việc và tương tác với trẻ em trong các hoạt động hằng ngày được coi là cần thiết để hỗ trợ sự tham gia của trẻ em và nâng cao phương pháp sư phạm có sự tham gia. Sự tham

gia của trẻ em trong giáo dục mầm non được xem xét thông qua quyền tự quyết của trẻ em bởi Kronqvist và Kumpulainen (2011).

Qua nghiên cứu các quan điểm và các cách tiếp cận, chúng tôi lựa chọn sử dụng khái niệm sự tham gia của Save the Children như sau: Tham gia là có cơ hội bày tỏ quan điểm, tác động đến quá trình ra quyết định và đạt được sự thay đổi. Sự tham gia của trẻ em là sự tham gia có hiểu biết và tự nguyện của tất cả trẻ em, kể cả những trẻ thiệt thòi nhất, những trẻ ở các độ tuổi và khả năng khác nhau, vào bất kì vấn đề nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các em. Sự tham gia của trẻ em là một cách làm việc và là một nguyên tắc cơ bản xuyên suốt tất cả các chương trình và diễn ra ở mọi lĩnh vực, từ gia đình đến chính phủ, từ cấp địa phương đến quốc tế.

Như vậy, giáo dục tính tự lập cho trẻ dựa trên tiếp cận tham gia là quá trình tác động sư phạm, có mục đích, có định hướng của nhà giáo dục đến trẻ thông qua việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục nhằm tạo điều kiện, khuyến khích trẻ biết tự bày tỏ quan điểm, tự ra quyết định, tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình nhằm hình thành ở trẻ khả năng thích ứng tốt trong cuộc sống.

### 2.2.2. Biểu hiện của tính tự lập ở trẻ 3-4 tuổi

*Biểu hiện thứ nhất là tính chủ động trong các ý định của mình (có nghĩa là xuất hiện các khả năng tự lập kế hoạch hành động).* Nó được thể hiện qua yêu cầu hoặc đòi hỏi ở trẻ với người lớn về ý định của mình. Biểu hiện này xuất hiện đầu tiên trong quá trình hình thành tính tự lập, có xu hướng bền vững và dần dần mở rộng ra ở phần lớn các hành động với đồ vật của trẻ. Biểu hiện này thường đi kèm với đòi hỏi “tự tôi” của trẻ. Nhiều trẻ đã xuất hiện những mong muốn có ý nghĩa mang tính xã hội, văn hoá. Những mong muốn này được kích thích bởi những biểu tượng về kết quả của những hành động đã định trước và biểu tượng này được hình dung tương đối rõ ràng. Chẳng hạn, trẻ có thể đề nghị: “*Mẹ ơi, con muốn có một chiếc máy bay*”, hoặc “*Mẹ ơi, chủ nhật, mẹ cho con đi chơi công viên xem cá sấu*”.

*Biểu hiện thứ hai là sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đặt ra, thể hiện sự mong muốn đạt được kết quả mong đợi (dự định trước) chứ không phải là kết quả bất kì.* Trẻ trở nên bền bỉ, kiên trì; những hành động không có kết quả không làm tiêu tan ý định, không làm trẻ từ bỏ ý định, mà buộc trẻ tập trung chú ý hơn nữa vào hành vi của mình. Sự quyết tâm của trẻ được kích thích bởi những mong muốn (có suy xét) đạt mục đích đã được hình dung một cách rõ ràng. Chỉ có những hành động như thế mới là thành tố thứ hai của tính tự lập.

Ví dụ: Trẻ muốn xếp một ngôi nhà theo ý muốn của mình, song sự khéo léo của chúng chưa đủ để thực hiện công việc một cách dễ dàng. Trẻ có thể kiên trì làm

cho được mà không yêu cầu sự giúp đỡ của người lớn. Trong trường hợp này, trẻ buộc phải tập trung cao độ và điều chỉnh những động tác của mình để đạt được kết quả. Đặc biệt, trẻ sẽ nổi nóng khi không thực hiện được. Chúng sẽ đập phá và ném lung tung những gì có xung quanh để người lớn buộc phải can thiệp hoặc đòi người lớn làm hộ.

*Biểu hiện thứ ba là khả năng tự kiểm tra và tự đánh giá kết quả hoạt động và đánh giá bản thân như một chủ thể hành động.* Biểu hiện này xuất hiện ở ngoài ba tuổi khi trẻ đã có khả năng so sánh kết quả đạt được với ý định ban đầu, đánh giá sự phù hợp của kết quả đạt được so với kế hoạch đã định. Trẻ 3-4 tuổi ban đầu luôn đánh giá bản thân là tốt mà không phụ thuộc vào hành động của mình. Dần dần, trẻ đánh giá tốt về mình chỉ khi nó đánh giá tốt hành vi cụ thể của trẻ. Sự tham gia của người lớn, sự giúp đỡ của người lớn với trẻ trong hoạt động với đồ vật cho tới khi xuất hiện ở trẻ sự tự đánh giá là rất cần thiết và rất quan trọng.

*Biểu hiện thứ tư rất quan trọng là sự tự tin.* Trẻ cảm thấy hài lòng về mình, tự tin khi thực hiện các công việc. G.Lindenphindơ phát hiện ra có hai loại phân biệt khá rõ ràng: Loại ẩn bên trong (tự tin nội tâm) và loại thể hiện ra bên ngoài. Loại tự tin nội tâm đem lại cho trẻ cảm giác hoàn toàn yên tâm về mình, không có những trở ngại trong quá trình tham gia vào hoạt động do những mặc cảm về bản thân. Còn loại tự tin biểu hiện ra bên ngoài giúp trẻ đi, đứng, ứng xử với mọi người để trẻ thấy rằng ta hoàn toàn vững tâm, quả quyết hơn về bản thân. Vì hai loại này tương tác, hỗ trợ lẫn nhau nên chúng đã tạo ra hiệu quả mạnh mẽ hơn. Bốn biểu hiện chính làm tiêu chuẩn để đánh giá một đứa trẻ có sự tự tin bên trong là: Đánh giá cao bản thân; Hiểu rõ bản thân; Có những mục tiêu rõ ràng trong hoạt động; Lạc quan, yêu đời.

### 2.2.3. Thực trạng mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non

Qua khảo sát những biểu hiện tính tự lập của 80 trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi tại bốn trường mầm non trên địa bàn thành

phố Hà Nội trong chế độ sinh hoạt của trẻ ở trường mầm non theo các tiêu chí sau: 1/ Tự giác, 2/ Độc lập khi thực hiện công việc; 3/ Lựa chọn phương tiện, 4/ cách thức thực hiện công việc; 5/ Hứng thú với công việc, chúng tôi thu được kết quả như sau (xem Bảng 1).

Bảng 1 cho thấy, biểu hiện tính tự lập của trẻ ở mức độ trung bình, trẻ chưa chủ động tự giác trong thực hiện công việc. Có 45% trẻ ở Trường Mầm non Thực hành Hoa Sen, 50% trẻ ở Trường Mầm non Dịch Vọng Hậu, 40% trẻ ở Trường Mầm non Đô Rê Mon và 45% trẻ ở Trường Mầm non Thần Đồng đạt mức trung bình. Phần lớn những trẻ ở mức này chưa tự giác thực hiện công việc, giáo viên phải nhắc nhở nhiều, trẻ chỉ hoàn thành công việc khi có sự giúp đỡ của giáo viên. Ví dụ, trong giờ đón/tra trẻ, giáo viên phải nhắc trẻ đi/cởi giày dép; lấy balo và nhiều trẻ cần sự trợ giúp của giáo viên, của bố mẹ mới có thể hoàn thành công việc của mình. Hoặc, trong giờ ăn giáo viên cũng phải thường xuyên nhắc trẻ xúc cơm, nếu giáo viên không nhắc thì nhiều trẻ ngồi im nhìn các bạn ăn hoặc ngậm cơm không nuốt.

Xét về tiêu chí lựa chọn phương tiện, cách thức thực hiện công việc: Trẻ chưa chủ động trong việc chọn phương tiện, cách thức thực hiện công việc, cần sự gợi ý của giáo viên. Ví dụ, trong giờ hoạt động góc, trẻ chơi trò chơi “Nấu ăn”, trẻ “Rán đậu” nhưng không biết lấy dụng cụ lật mà dùng tay giáo viên phải giới thiệu và gợi ý trẻ dùng dụng cụ để lật, lúc đó trẻ mới có thể thực hiện công việc đúng cách.

Khi quan sát trẻ hoạt động, chúng tôi nhận thấy, trẻ có hứng thú và hoàn thành các công việc với sự hỗ trợ của giáo viên. Những hoạt động vui chơi trong góc, chơi ngoài trời, chơi vào buổi chiều trẻ biểu hiện sự hứng thú rõ nét hơn so với các hoạt động học tập hoặc các giờ ăn, ngủ, vệ sinh. Có 30% trẻ đạt mức độ cao. Trẻ tự giác thực hiện công việc, giáo viên không cần nhắc, trẻ tự hoàn thành công việc. Những trẻ này thường nhanh nhẹn, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động giáo viên tổ chức. Trẻ biết tự cất giày dép đúng nơi quy định, tự lấy và cất đồ dùng, tự xúc cơm, thậm chí còn biết giúp

**Bảng 1: Mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi**

Tên trường	Mức độ					
	Cao		Trung bình		Thấp	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
Trường Mầm non Thực hành Hoa Sen	7	35.00	9	45.00	4	20.00
Trường Mầm non Dịch Vọng Hậu	6	30.00	10	50.00	4	20.00
Trường Mầm non Đô Rê Mon	6	30.00	8	40.00	6	30.00
Trường Mầm non Thần Đồng	5	25.00	9	45.00	6	30.00
<b>Tổng</b>	<b>24</b>	<b>30.00</b>	<b>36</b>	<b>45.00</b>	<b>20</b>	<b>25.00</b>

đỡ giáo viên một số công việc đơn giản như: Chia thìa, chia khăn, kê đệm... Trẻ làm công việc theo trình tự công việc trước sau. Từ đó, trẻ thích làm việc và thường tự tin khi thực hiện các công việc được giao hoặc tự nguyện làm. Trẻ cũng biết và chủ động lựa chọn phương tiện, cách thức thực hiện công việc với thái độ rất hứng thú và hoàn thành tốt các công việc. Khi quan sát trẻ chơi ở góc “Bé em”, khi không có thìa để xúc bột cho em bé, Minh A đã lấy que kem dẹt giáo viên để trong ống để làm thìa xúc cho em ăn. Điều này cho thấy, trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi chủ động lựa chọn các phương tiện phù hợp để sử dụng trong quá trình thực hiện công việc.

Tuy nhiên, còn một tỉ lệ không nhỏ trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi trong diện khảo sát biểu hiện tính tự lập còn ở mức độ thấp. Có 20% trẻ ở Trường Mầm non Thực hành Hoa Sen và 30% trẻ ở Trường Mầm non Đô Rê Mon, 20% trẻ ở Trường Mầm non Dịch Vọng Hậu, 30% trẻ ở Trường Mầm non Thần Đồng đạt mức thấp. Khi tiến hành quan sát, chúng tôi nhận thấy, những trẻ này khi đến lớp không tự cởi giày dép, không biết cất đúng nơi quy định, không tự cởi, cất balo để vào tủ của mình. Trẻ không hoàn thành công việc và phụ huynh là người làm thay trẻ những việc trẻ hoàn toàn có thể làm được.

Quan sát nhóm trẻ này hoạt động, chúng tôi nhận thấy, ban đầu đa số trẻ hứng thú với hoạt động nhưng hứng thú đó không duy trì được lâu. Những kỹ năng quen thuộc đã trở thành thói quen như lau mặt, rửa tay... trẻ thực hiện một cách hời hợt qua loa, thậm chí có trẻ không làm mà giáo viên cũng không thường xuyên quan sát được. Sau giờ ăn, khi trẻ chuẩn bị đi ngủ, chúng tôi quan sát thấy khăn mặt của một số trẻ còn ở trên giá phơi khăn tức là trẻ không lau mặt, lau tay sau khi ăn. Quan sát giờ ngủ của trẻ ở Trường Mầm non Đô Rê Mon, chúng tôi nhận thấy việc chuẩn bị giường ngủ được giáo viên giao cho một nhóm trẻ. Ban đầu, các bé tập trung làm việc nhưng chưa xong việc thì trẻ đã chơi đùa, cầm gối ném nhau dẫn tới chỗ ngủ trở nên bừa bãi. Giáo viên phải nghiêm khắc nhắc nhở trẻ mới tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ được giao.

Căn cứ vào kết quả khảo sát trên, chúng tôi nhận thấy, mức độ biểu hiện tính tự lập của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi chưa cao. Trẻ đã có hứng thú với các công việc tự phục vụ bản thân hay các công việc gắn với hoạt động vui chơi nhưng hứng thú đó duy trì không được lâu. Trẻ chưa thực sự chủ động tự giác thực hiện hoạt động, ý thức cất dọn đồ dùng đồ chơi sau khi hoạt động chưa có, khả năng tự lựa chọn các phương tiện để thực hiện công việc còn chưa chủ động.

#### 2.2.4. Cách thức giáo dục tính tự lập dựa trên tiếp cận tham gia cho trẻ 3-4 tuổi ở trường mầm non

*a. Sử dụng các hoạt động theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giáo dục trẻ biết tự thực hiện và hình thành thói quen tốt*

Từ khi trẻ hoàn toàn phụ thuộc vào người lớn đến khi bắt đầu tự lập thực hiện được một số hành động, trẻ phải nắm được một số kỹ năng nhất định. Trẻ không thể tự mình làm một việc nào đó nếu thiếu những kỹ năng, những phương thức tương ứng (những kỹ năng vận động xác định, kỹ năng sử dụng các đồ vật, đồ chơi, dụng cụ, công cụ,...). Thực nghiệm đã chứng minh rằng, trẻ 2 tuổi đã có khả năng thực hiện các hành động công cụ (S.L.Nhevôselôva). Nhưng việc nắm vững các kỹ năng vẫn chưa đảm bảo trẻ sẽ có hành vi tự lập mà chỉ giúp chúng tự tin và khéo léo hơn, dễ dàng hơn khi thực hiện các hành động. Trước hết, trẻ phải lập thói quen thực hiện các hành động một cách tự lập.

Thói quen cũng như kỹ năng là các hành động một phần được tự động hoá. Khác với kỹ năng, thói quen không chỉ tạo nên khả năng thực hiện hành động mà đảm bảo chính ý nghĩa của hành động đó. Những thói quen phần lớn bắt đầu từ kỹ năng. Sự chuyển tiếp từ kỹ năng sang thói quen đạt được là do sự luyện tập một cách có hệ thống trong những điều kiện giống nhau hoặc lương tự. Bằng cách đó, thói quen trong một mức độ nào đó trở thành nhu cầu của con người, từ đó hình thành các nét tính cách. Ví dụ, bố mẹ rèn cho con kỹ năng rửa mặt, đánh răng vào buổi sáng, dần dần trẻ sẽ có thói quen mỗi ngày sau khi ngủ dậy là tự biết vào nhà vệ sinh để thực hiện các công việc đó cho bản thân. Hoặc ở lớp, trẻ được giáo viên hướng dẫn cách cầm thìa xúc cơm. Sau dần, trẻ có kỹ năng tự xúc ăn và muốn được tự làm mà không cần sự trợ giúp của giáo viên. Trong hoạt động vui chơi, trẻ muốn chơi theo nhu cầu của mình, thể hiện mong muốn thích cái trò gì, chơi với đồ chơi nào? Giáo viên và cha mẹ cùng giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu đó bằng cách hướng dẫn trẻ chơi và thao tác với đồ chơi. Tuy nhiên, người lớn cần giáo dục trẻ có thói quen chơi xong phải biết cất đồ chơi vào đúng chỗ quy định.

*b. Giáo dục trẻ khả năng tham gia “lập kế hoạch” cho các nhiệm vụ được giao*

Lập kế hoạch được hiểu như là một dự kiến được trẻ đưa ra thể hiện sự mong muốn của trẻ. Ví dụ: “Chiều nay, con muốn sang nhà ông bà chơi”, “Con sẽ mặc cái áo này để đi dự sinh nhật”, “Chủ nhật con muốn sẽ được đi siêu thị với mẹ...”.

Việc hình thành ở trẻ khả năng tự lập kế hoạch cho các công việc là một việc rất quan trọng giúp trẻ có khả năng định hướng được các công việc trẻ sẽ làm trong thời gian sắp tới thể hiện mong muốn của trẻ. Vì vậy, việc tập cho trẻ có những ý nghĩ và kế hoạch hành động sẽ kích thích trẻ tìm kiếm phương tiện thực hiện những hành động trước và sử dụng chúng theo một trình tự và phương thức xác định, giúp trẻ hoàn thành công việc một cách tốt nhất.

c. *Giáo dục trẻ khả năng tự nhận xét về kết quả của nhiệm vụ được giao*

Giáo viên và cha mẹ cần giúp trẻ có khả năng so sánh được kết quả đạt được với dự định ban đầu, đánh giá được sự phù hợp của kết quả đạt được so với kế hoạch đã định. Tác động này giúp cho trẻ có cơ hội trải nghiệm những cảm xúc thỏa mãn khi trẻ thành công trong công việc. Trong quá trình đó, cha mẹ và giáo viên cần tán dương, khen thưởng, khích lệ với những thành công của trẻ, hoặc phê bình, trách phạt khi trẻ phạm sai lầm với việc phân tích cho trẻ thấy động cơ hay quá trình thực hiện hành động của chúng đã tốt hay chưa tốt ở chỗ nào.

d. *Hình thành ở trẻ sự tự tin*

Sự tự tin giúp trẻ có khả năng hoàn thành tốt công việc được giao và tạo ra tính tự lập cho trẻ. Tự tin giúp trẻ chủ động trong các hoạt động như: tự phục vụ, vui chơi, giao tiếp... Giáo viên cần khích lệ trẻ để trẻ tham gia vào các hoạt động và hoạt động cùng các bạn. Trong vui chơi, giáo viên cho trẻ đóng các vai trò khác nhau và liên tục đổi vai chơi. Điều này giúp trẻ linh hoạt và

thích ứng tốt hơn với quá trình chơi, từ đó trẻ tự tin thể hiện bản thân mình hơn.

### 3. Kết luận

Sử dụng tiếp cận tham gia là cách tiếp cận hiệu quả để giáo dục tính tự lập cho trẻ 3-4 tuổi giúp trẻ phát triển ở trẻ khả năng tự thực hiện những công việc hàng ngày trong khả năng của trẻ. Giáo viên cần tăng cường sự tham gia của trẻ bằng cách khuyến khích trẻ đưa ra những ý kiến, phát huy tính chủ động, tích cực của trẻ. Các kỹ năng có sự tham gia, cần tạo môi trường để trẻ tham gia, trải nghiệm. Khi ở môi trường an toàn, trẻ tự tin để thể hiện mong muốn hoạt động theo khả năng và sở thích, được lựa chọn, tự quyết định hoạt động và tích cực tham gia. Giáo dục tính tự lập ở trẻ mầm non là việc làm cần thiết, giúp trẻ có sự tự tin trong cuộc sống, phát triển được khả năng giao tiếp, thích ứng được các mối quan hệ trong môi trường sống, biết cách chăm sóc bản thân, ý thức được trách nhiệm của bản thân, phát triển các kỹ năng xã hội, góp phần vào sự phát triển toàn diện cho trẻ.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Vũ Dũng, (2012), *Từ điển Thuật ngữ Tâm lý học*, NXB Từ điển Bách Khoa.
- [2] Lê Thị Huyền, (2020), *Giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3] Bandura, A, (1977), *Self-efficacy: Toward a unifying theory of behavioral*.
- [4] Bandura, A, (1997), *Self-efficacy: The exercise of control*, New York: Freeman.
- [5] Liên Hợp Quốc, (1989), *Công ước quốc tế về quyền trẻ em*.
- [6] Thomas Gordon, (1995), *Nghệ thuật nói để con bạn nghe lời*, NXB Phụ nữ.
- [7] Nguyễn Hồng Thuận, (2002), *Một số biện pháp tác động của gia đình nhằm phát triển tính tự lập cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [8] Jonna Kangas, (2016), *Enhancing children's participation in early childhood education through the participatory pedagogy*, ISBN 978-951-51-1832-5 (paperback), ISBN 978-951-51-1833-2 (PDF) Unigrafia.

## USING A PARTICIPATORY APPROACH TO FOSTER INDEPENDENCE AMONG 3-4-YEAR-OLD PRESCHOOLERS

Nguyễn Thị Nhung

Email: nhungbg1980@gmail.com  
National College for Education  
387 Hoang Quoc Viet, Cau Giay,  
Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *This study focuses on fostering self-reliance in children aged 3-4 years through a participatory approach, which encourages them to voice their opinions, make decisions, and take responsibility for their actions. The objective is to develop their adaptability and life skills. The education for children's independence is designed to be integrated seamlessly into various activities at preschool, promoting their active engagement and enhancing their essential competencies for better adaptability in life. However, the current level of children's independence remains relatively low due to limited attention to this approach. To address this issue, the study proposes several measures, including empowering children to perform tasks independently, enhancing their ability to identify specific responsibilities, encouraging self-assessment of their work, and nurturing self-confidence in them. By implementing these strategies, we aim to effectively elevate the expression level of children's independence*

**KEYWORDS:** Independence, independence education, participatory approach, 3-4 years old children.